



Số: /2025/NQ-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM CPC1 HÀ NỘI**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020 của Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019 của Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam; Luật số 56/2024/QH15 ban hành ngày 29/11/2024 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành có liên quan;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Dược phẩm CPC1 Hà Nội;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 của Công ty Cổ phần Dược phẩm CPC1 Hà Nội số ...../2025/BB-ĐHĐCĐ ngày .../.../2025

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) Công ty đã biểu quyết và thông qua các Nghị quyết sau:

1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2024, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 tại Báo cáo số 99/2025/BC-BTGD ngày 08/04/2025, với một số chỉ tiêu chính như sau:

**a. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024:**

*Đvt: đồng*

Chỉ tiêu	Mã chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2023
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	<b>01</b>	1.295.750.110.212	1.115.576.290.306
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	<b>02</b>	2.497.819.877	2.091.090.987
<b>3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10 = 01 - 02)</b>	<b>10</b>	<b>1.293.252.290.335</b>	<b>1.113.485.199.319</b>
4. Giá vốn hàng bán	<b>11</b>	612.508.303.148	501.640.316.408
<b>5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)</b>	<b>20</b>	<b>680.743.987.187</b>	<b>611.844.882.911</b>
6. Doanh thu hoạt động tài chính	<b>21</b>	3.167.719.961	1.197.769.146

Chỉ tiêu	Mã chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2023
7. Chi phí tài chính	22	7.766.770.939	10.101.923.142
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23	5.813.362.358	8.981.360.213
8. Phần lãi lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	24	-	
9. Chi phí bán hàng	25	374.447.862.401	331.105.212.763
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	37.644.884.483	39.067.247.027
<b>11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30=20+(21-22) + 24 - (25+26)}</b>	<b>30</b>	<b>264.052.189.325</b>	<b>232.768.269.125</b>
12. Thu nhập khác	31	534.397.417	367.795.909
13. Chi phí khác	32	587.548.852	1.797.934.459
<b>14. Lợi nhuận khác (40=31-32)</b>	<b>40</b>	<b>(53.151.435)</b>	<b>(1.430.138.550)</b>
<b>15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)</b>	<b>50</b>	<b>263.999.037.890</b>	<b>231.338.130.575</b>
16. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	26.766.878.309	14.441.914.275
17. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52	-	-
<b>18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50-51-52)</b>	<b>60</b>	<b>237.232.159.581</b>	<b>216.896.216.300</b>

**b. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025:**

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2024 (đồng)	Kế hoạch 2025 (đồng)	Tăng trưởng kế hoạch năm 2025 so với thực hiện năm 2024
1	Tổng doanh thu	1.293.252.290.335	1.550.000.000.000	19,85%
2	Lợi nhuận trước thuế	263.999.037.890	290.000.000.000	9,85%

2. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025 tại báo cáo số 97/2025/BC-HĐQT ngày 08/04/2025.

3. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát tại Báo cáo số 98/2025/BC-BKS ngày 08/04/2025.

4. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán theo Tờ trình số 100/2025/BC-BKS ngày 08/04/2025.

5. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 và dự kiến kế hoạch phân phối lợi nhuận 2024 theo tờ trình số 102/2025/TTr-HĐQT ngày 08/04/2025, với các chỉ tiêu chính như sau:

**a. Phân phối lợi nhuận năm 2024**

STT	Nội dung	Theo kế hoạch phân phối tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2024	Số tiền (VND)
1	<b>Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy đến cuối năm 2023</b>		<b>471.226.389.269</b>
2	Lợi nhuận trước thuế năm 2024		263.999.037.890
3	<b>Lợi nhuận sau thuế năm 2024</b>		<b>237.232.159.581</b>
4	<b>Tổng lợi nhuận được phân phối năm 2024</b>		<b>708.458.548.850</b>
5	<b>Phân phối lợi nhuận</b>		<b>220.082.015.768</b>
	<i>Trong đó:</i>		
5.1	<i>Trích quỹ khen thưởng phúc lợi</i>	<i>Trích 5% lợi nhuận sau thuế năm 2024</i>	<i>11.861.607.979</i>
5.2	<i>Trích quỹ thưởng HĐQT, BKS</i>	<i>Chủ tịch HĐQT: 2 tháng thù lao</i>	<i>72.000.000</i>
		<i>Thành viên HĐQT: 2 tháng thù lao</i>	
		<i>Trưởng BKS: 2 tháng lương</i>	
		<i>Thành viên BKS: 2 tháng thù lao</i>	
5.3	<i>Trích quỹ thưởng Ban điều hành</i>	<i>Trích tỷ lệ % lợi nhuận trước thuế năm 2024</i>	<i>13.399.903.789</i>
5.4	<i>Trả cổ tức năm 2024</i>	<i>Đề xuất điều chỉnh so với kế hoạch được ĐHĐCĐ thường niên 2024 thông qua như sau:</i>	
		<i>Cổ tức 2024 bằng cổ phiếu: 100% vốn điều lệ hiện tại (*)</i>	<i>162.290.420.000</i>
		<i>Cổ tức 2024 bằng tiền: 10% vốn điều lệ dự kiến sau khi trả cổ tức năm 2024 bằng cổ phiếu (**)</i>	<i>32.458.084.000</i>
6	<b>Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến năm 2024 còn lại</b>		<b>488.376.533.082</b>

(\*) Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2024 được HĐQT trình bày chi tiết tại Tờ trình ĐHCĐ thông qua phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2024.

(\*\*) Cổ tức năm 2024 bằng tiền được Hội đồng quản trị triển khai chi trả trong năm 2025 sau khi Công ty hoàn thành việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2024. Cổ tức năm 2024 bằng tiền tương đương 10% vốn điều lệ dự kiến sau đợt phát hành của Công ty.

**b. Dự kiến kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025**

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2025
1	Trích lập quỹ khen thưởng phúc lợi	Trích 5% lợi nhuận sau thuế
2	Chi trả cổ tức	10% Vốn điều lệ
3	Thưởng HĐQT, Ban kiểm soát	HĐQT, Thành viên BKS: 2 tháng thù lao/người
		Trưởng BKS: 2 tháng lương
4	Thưởng Ban điều hành do hoàn thành và vượt kế hoạch lợi nhuận trước thuế	5% lợi nhuận trước thuế nếu hoàn thành kế hoạch và thưởng thêm 10% phần vượt lợi nhuận trước thuế

c. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị: Thực hiện các thủ tục trích lập các quỹ theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông; tiến hành thủ tục chi trả cổ tức theo quy định của pháp luật và phù hợp với thực tế hoạt động tại Công ty; quyết định thời gian chi trả cổ tức năm 2024 và thực hiện các thủ tục theo quy định.

6. Thông qua kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, Ban kiểm soát, lương Trưởng ban kiểm soát năm 2024 theo tờ trình số 101/2025/TTr-HĐQT ngày 08/04/2025, cụ thể như sau:

STT	Chức danh	Số lượng	Mức thù lao tối đa (đồng/người/ tháng)	Số tháng/năm	Thành tiền (đồng)
<b>I</b>	<b>Hội đồng quản trị</b>	<b>5</b>			
1	Chủ tịch HĐQT	1	8.000.000	12	96.000.000
2	Thành viên HĐQT	3	5.000.000	12	180.000.000
3	Thành viên độc lập HĐQT	1	5.000.000	8	40.000.000
<b>II</b>	<b>Ban kiểm soát</b>	<b>3</b>			
1	Trưởng Ban kiểm soát	1	17.000.000	12	204.000.000
2	Thành viên Ban kiểm soát	2	2.000.000	12	48.000.000
	<b>Tổng cộng</b>				<b>568.000.000</b>

(Bằng chữ: Năm trăm sáu mươi tám triệu đồng chẵn)

7. Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 theo Tờ trình số 103/2025/TTr-BKS ngày 08/04/2025.

8. Thông qua phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2024 theo Tờ trình số 104/2025/TTr-HĐQT ngày 08/04/2025:

**8.1. ĐHCĐ thông qua phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2024 như sau:**

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Dược phẩm CPC1 Hà Nội
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông.
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng.
- Giá phát hành: 10.000 đồng/cp
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 16.229.042 cổ phiếu.
- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành để trả cổ tức năm 2024: 16.229.042 cổ phiếu (*Mười sáu triệu, hai trăm hai mươi chín nghìn, không trăm bốn mươi hai cổ phiếu*)
- Tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2024 bằng cổ phiếu: 100%/vốn điều lệ
- Tỷ lệ thực hiện quyền: 1:1 (cổ đông đang sở hữu 01 cổ phiếu sẽ được quyền nhận thêm 01 cổ phiếu mới)
- Tổng giá trị cổ phiếu dự kiến phát hành theo mệnh giá: 162.290.420.000 đồng (*Một trăm sáu mươi hai tỷ, hai trăm chín mươi triệu, bốn trăm hai mươi nghìn đồng*)
- Vốn điều lệ dự kiến sau khi hoàn thành đợt phát hành: **324.580.840.000** đồng (*Ba trăm hai mươi bốn tỷ, năm trăm tám mươi triệu, tám trăm bốn mươi nghìn đồng*) tương ứng với **32.458.084** cổ phần (*Ba mươi hai triệu, bốn trăm năm mươi tám nghìn, không trăm tám mươi bốn cổ phần*).
- Nguồn phát hành: Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tại thời điểm 31/12/2024 theo BCTC năm 2024 đã kiểm toán.
- Hình thức phát hành: Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2024
- Đối tượng phát hành: Các cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông của Công ty tại ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu theo quy định.
- Xử lý cổ phiếu lẻ: Do tỷ lệ phát hành là 1:1 nên không phát sinh cổ phiếu lẻ.
- Điều kiện chuyển nhượng: Cổ phiếu phát hành do trả cổ tức không bị hạn chế chuyển nhượng.

3  
T  
A  
A  
1

- Thời gian thực hiện: Dự kiến trong năm 2025, sau khi có văn bản chấp thuận của UBCKNN.

**8.2. Đại hội đồng cổ đông giao và ủy quyền cho Hội đồng quản trị và người đại diện theo pháp luật quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến đợt phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2024, cụ thể:**

- Thực hiện các thủ tục cần thiết theo quy định của pháp luật để thực hiện việc phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ: Chuẩn bị hồ sơ phát hành xin phép Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN); Thực hiện phương án phát hành theo phương án được UBCKNN chấp thuận và Báo cáo kết quả phát hành theo đúng quy định;
- Quyết định thời điểm triển khai việc phát hành cổ phiếu phù hợp và thời điểm chốt danh sách cổ đông hưởng quyền nhận cổ phiếu phát hành thêm phù hợp với tình hình thực tế của Công ty;
- Triển khai các công việc khác có liên quan để hoàn thành đợt phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2024.
- Quyết định việc sửa đổi, bổ sung Điều 6 Điều lệ Công ty theo mức vốn điều lệ mới;
- Thực hiện các thủ tục thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp với Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền theo mức vốn điều lệ mới;
- Thực hiện các thủ tục cần thiết để đăng ký lưu ký và đăng ký giao dịch bổ sung toàn bộ số lượng cổ phiếu phát hành thêm theo quy định.
- Báo cáo kết quả phát hành tại Đại hội đồng cổ đông gần nhất.
- Ngoài những nội dung ủy quyền nêu trên, trong quá trình thực hiện phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức, HĐQT ủy quyền cho HĐQT bổ sung, chỉnh sửa, hoàn thiện hoặc thay đổi phương án phát hành theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước để hoàn thành việc phát hành cổ phiếu theo đúng quy định.

**9. Thông qua việc đăng ký niêm yết cổ phiếu Công ty tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh theo Tờ trình số 105/2025/TTr-HĐQT ngày 08/04/2025:**

**9.1. Thông qua việc hủy giao dịch cổ phiếu trên sàn UPCoM thuộc Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội ("HNX") và đăng ký niêm yết cổ phiếu tại Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh cho toàn bộ số lượng cổ phiếu của Công ty Cổ phần Dược phẩm CPC1 Hà Nội.**

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Dược phẩm CPC1 Hà Nội
- Mã chứng khoán: DTP
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu đăng ký hủy giao dịch tại UPCoM: Toàn bộ cổ phiếu đang lưu hành và đăng ký giao dịch trên UPCoM tại thời điểm hủy.

- Số lượng cổ phiếu đăng ký niêm yết tại HOSE: Toàn bộ cổ phiếu đã phát hành của Công ty tại thời điểm niêm yết.

**9.2. Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định và tổ chức thực hiện tất cả các công việc, thủ tục liên quan để hoàn tất việc niêm yết toàn bộ cổ phiếu của Công ty tại HOSE, bao gồm nhưng không giới hạn:**

- Hủy đăng ký giao dịch cổ phiếu trên UPCoM toàn bộ số lượng cổ phiếu đã phát hành tại thời điểm đăng ký niêm yết;
- Tổ chức lập và phê duyệt hồ sơ đăng ký niêm yết toàn bộ số lượng cổ phiếu đã phát hành tại thời điểm đăng ký niêm yết tại HOSE;
- Quyết định lựa chọn đơn vị tư vấn niêm yết chứng khoán;
- Ký các văn bản, hồ sơ; đăng ký/xin chấp thuận tại cơ quan có thẩm quyền và thực hiện các công việc khác có liên quan.
- Tùy từng trường hợp cụ thể, Hội đồng quản trị có thể ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc Tổng Giám đốc Công ty để thực hiện một hoặc một số công việc cụ thể nêu trên.
- Thời gian thực hiện: Trong năm 2025, Hội đồng quản trị Công ty chủ động lựa chọn thời điểm phù hợp với tình hình thị trường chứng khoán và điều kiện thực tế để hoàn tất các thủ tục nêu trên.

**Điều 2.** Đại hội đồng cổ đông thông qua bầu cử thành viên độc lập Hội đồng quản trị, Công ty cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2024 - 2029 như sau:

- Thông qua số lượng thành viên HĐQT Công ty cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2024 - 2029: 05 (năm) thành viên.
- Thông qua số lượng bầu thành viên độc lập HĐQT Công ty cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2024 - 2029: 01 (một) thành viên.
- ĐHĐCĐ bầu thành viên độc lập HĐQT Công ty cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2024 - 2029 bằng hình thức bầu dồn phiếu với kết quả như sau:

+ Kết quả bầu thành viên độc lập HĐQT cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2024 - 2029:

STT	Họ tên	Chức vụ được bầu	Số phiếu bầu	Tỷ lệ %	Kết quả
1	Ông/Bà .....	Thành viên độc lập HĐQT	.....	.....%	

**Điều 3.** Giao Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc tổ chức thực hiện các nội dung thông qua tại Nghị quyết này và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định, phê chuẩn các vấn đề phát sinh trong việc thực hiện các nội dung thông qua tại Nghị quyết này.

**Điều 4.** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát và các phòng, ban, đơn vị, cá nhân liên quan có nghĩa vụ thi hành Nghị quyết này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Đại Hội đồng cổ đông (b/c);
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội;
- Lưu: HĐQT, VT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỊCH HĐQT**

**Lê Nam Thắng**